TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **367**/2023/QĐ-TA	*Thành phố Thủ Đức, ngày 11 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán – Chủ trì phiên họp: Bà Thái Thị Cẩm Hiền

2. Thư ký ghi biên bản phiên họp: Bà Lê Thị Hải Yến – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh

Ngày 11 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, đường Lò Lu, phường Trường Thạnh, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 284/2023/QĐ-TA ngày 09 tháng 8 năm 2023, đối với:

Họ và tên: **CMĐ** Giới tính: Nam Sinh năm: 1997

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu: 079097002273

Dân tộc: Kinh

Tôn giáo: Không

Hộ khẩu thường trú: phường LP, thành phố T, Thành phố H

Chỗ ở hiện nay: phường LP, thành phố T, Thành phố H

Nghề nghiệp: Lao động tự do

Trình độ văn hóa: 5/12

Con ông CMH và bà PTBT

Tiền án: Không.

Tiền sự: 01.

Có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông Nguyễn Đoàn Nhị Sơn – Chuyên viên, là đại diện theo ủy quyền của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh: Ông Phạm Quốc Phong – Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Ngày 22/6/2022, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường L, thành phố T, Thành phố H ban hành Quyết định số: 173/QĐ-UBND về việc áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy đối với anh **CMĐ**, thời hạn 01 năm kể từ ngày 19/6/2022 do nghiện ma tuý.

Ngày 12/6/2023, Công an phường L lập biên bản vi phạm hành chính về việc anh **CMĐ** sử dụng trái phép chất ma tuý. Ngày 13/6/2023, Công an phường L có Văn bản số 01/ĐN-CAP gửi Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường L đề nghị dừng quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy đối với anh **CMĐ**. Anh **CMĐ** là người sử dụng ma túy, có nơi cư trú ổn định, không đăng ký cai nghiện tự nguyên nên Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường L quyết định lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định của pháp luật.

Tại Phiếu kết quả xét nghiệm chất ma tuý trong cơ thể ngày 12/6/2023 của Trạm Y tế phường L xác định anh **CMĐ** dương tính với ma túy loại MDMA, MET và tại Phiếu kết quả về việc xác định tình trạng nghiện ma tuý ngày 13/6/2023 của Trung tâm Y tế thành phố T đã kết luận anh **CMĐ** là người nghiện ma tuý chất Methamphetamine, MDMA.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường L, thành phố T, Thành phố H tiến hành lập hồ sơ và ra Thông báo số 115/TB-UBND ngày 28/6/2023 báo cho anh **CMĐ** biết về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Tại Văn bản số: 871/ĐN-CNBB ngày 07/8/2023, Trưởng phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố T đề nghị Toà án nhân dân thành phố T xem xét, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh **CMĐ** tại Cơ sở cai nghiện ma túy Phú Đức (trực thuộc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội Thành phố Hồ Chí Minh); thời gian cai nghiện từ 18 đến 24 tháng.

Tại phiên họp:

Đại diện Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố T trình bày việc lập hồ sơ đề nghị Toà án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa anh **CMĐ** vào Cơ sở cai nghiện ma tuý Phú Đức cai nghiện bắt buộc với thời hạn từ 18 đến 24 tháng là cần thiết và đúng quy định của pháp luật.

Người bị đề nghị anh **CMĐ** xác nhận có sử dụng ma túy, việc Công an phường L lập biên bản vi phạm hành chính về lĩnh vực phòng chống tệ nạn là đúng, anh **CMĐ** không đồng ý đi cai nghiện bắt buộc theo đề nghị của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố T, Thành phố H nhưng cũng không đăng ký cai nghiện tự nguyện.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T phát biểu ý kiến, nhận định quá trình lập hồ sơ, xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh **CMĐ** đã được các cơ quan tiến hành đúng thời hạn, đúng đối tượng, thụ lý đúng thẩm quyền, thực hiện đúng trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật. Đề nghị Tòa án chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố T.

XÉT THẤY:

Căn cứ vào Biên bản vi phạm hành chính ngày 12/6/2023, Phiếu xét nghiệm chất ma tuý, Phiếu trả lời kết quả về việc xác định một người nghiện ma tuý và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ đề nghị; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, ý kiến của cơ quan đề nghị, người bị đề nghị và ý kiến của Kiểm sát viên đã có đủ cơ sở kết luận anh **CMĐ** là người đã thành niên, có nơi cư trú ổn định, không đăng ký cai nghiện tự nguyện nên anh **CMĐ** là đối tượng bị đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại khoản 1 Điều 96 Luật Xử lý vi phạm hành chính và khoản 4 Điều 1 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ. Do đó, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường L lập hồ sơ đề nghị Toà án nhân dân thành phố T, Thành phố H quyết định đưa anh **CMĐ** vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là đúng thẩm quyền và trình tự thủ tục theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 103 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

Hồ sơ xử lý vi phạm hành chính đối với anh **CMĐ** còn thời hiệu, đúng đối tượng, đúng trình tự, thủ tục theo quy định tại Điều 32 Luật Phòng, chống ma túy; điểm d khoản 2 Điều 6, khoản 1 Điều 58, khoản 1 Điều 96, điểm a khoản 1 Điều 103 Luật Xử lý vi phạm hành chính và các Điều 40, 41, 42, 43 của Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện.

Xét ý kiến của đại diện của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố T, Thành phố H, về việc đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh **CMĐ** với thời hạn từ 18 đến 24 tháng, tại Cơ sở Cai nghiện ma tuý Phú Đức là có căn cứ và đúng quy định tại khoản 1 Điều 96 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

Xét ma tuý là chất gây nghiện được Nhà nước quản lý chặt chẽ, nghiêm cấm mọi hành vi mua bán, vận chuyển, tàng trữ hoặc sử dụng trái phép chất ma tuý, người sử dụng ma tuý sẽ bị nghiện, ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khoẻ bản thân và là nguyên nhân dễ phát sinh ra các tội phạm và tệ nạn xã hội khác. Do đó cần áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh **CMĐ** để giúp anh có thời gian cai nghiện ma túy, phục hồi sức khỏe và tái hòa nhập cộng đồng, đồng thời cũng nhằm phòng ngừa, hạn chế các tội phạm và tệ nạn xã hội phát sinh, đảm bảo trật tự an toàn xã hội.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ vào khoản 1 Điều 10, Điều 21, Điều 23, Điều 24, Điều 31, Điều 32, Điều 33 của Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào các Điều 2, 95, 96, 103, 104, 105 và Điều 106 của Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ vào Điều 32 của Luật Phòng, chống ma túy;

Căn cứ vào các Điều 40, 41, 42, 43 của Nghị định 116/2021/NĐ -CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh **CMĐ** tại Cơ sở cai nghiện ma túy Phú Đức.

2. Cơ sở Tư vấn và cai nghiện ma túy Bình Triệu tiếp nhận ban đầu để điều trị cắt cơn, giải độc, tư vấn tâm lý, chăm sóc phục hồi sức khỏe cho người nghiện ma túy trước khi thi hành quyết định của Tòa án đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là **18 (mười tám) tháng**, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

4. Người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính có quyền khiếu nại, Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố T có quyền kiến nghị và Viện kiểm sát nhân dân thành phố T có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày công bố quyết định.

5. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

6. Anh **CMĐ**, Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố T, Công an thành phố T, Cơ sở Tư vấn và cai nghiện ma túy Bình Triệu và Cơ sở cai nghiện ma túy Phú Đức có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:
- Người bị đề nghị;
- Công an TP. T;
- Phòng LĐ-TB-XH TP. T;
- UBND p. L, TP. T;
- Cơ sở cai nghiện ma túy P;
- Cơ sở Tư vấn và cai nghiện ma túy Bình Triệu;
- VKSND TP. T;
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN

Thái Thị Cẩm Hiền